

Số: 62/NQ - HĐND

Krông Pa, ngày 17 tháng 07 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn năm 2016- 2020 thuộc nguồn vốn: Tỉnh phân cấp cho huyện đầu tư.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA
KHOÁ XI - KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân huyện về việc phê chuẩn danh mục dự án đầu tư công giai đoạn 2016-2020;

Sau khi xem xét tờ trình số: 114/TTr-UBND, ngày 3 tháng 7 năm 2019 của UBND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn năm 2016- 2020 thuộc nguồn vốn: Tỉnh phân cấp cho huyện đầu tư; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng Nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn năm 2016- 2020 thuộc nguồn vốn: Tỉnh phân cấp cho huyện đầu tư, gồm các nội dung như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn theo kế hoạch: 79.200.000.000 đồng (Bảy mươi chín tỷ, hai trăm triệu đồng chẵn),
2. Điều chỉnh bổ sung danh mục công trình: Có biểu chi tiết kèm theo.

Điều 2. Giao UBND huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành kế hoạch vốn theo đúng quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện khoá XI, kỳ họp lần thứ chín thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2019.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- TT. HĐND 14 xã, Thị trấn;
- 36 Đại biểu khóa XI;
- Lưu VT – HĐ (K).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Anh

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020
NGUỒN VỐN: TỈNH PHÂN CẤP

(Kèm theo Nghị quyết số: **62** /NQ-HĐND ngày **17/7/2019** của HĐND huyện Krông Pa)

Đơn vị tính: triệu đồng



Kế hoạch theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân										Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh						Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện		Lý do điều chỉnh
Số TT	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tăng	Giảm				
	TỔNG SỐ						TỔNG CỘNG											
I	NĂM 2016						NĂM 2016											
I.1	Chuẩn bị đầu tư	Lập dự án chuẩn bị đầu tư 2017	2016	745	745	745	Chuẩn bị đầu tư	Lập dự án chuẩn bị đầu tư 2017	2016	745	745	745	0	0				
I.2	Thực hiện dự án			28,624	16,855	16,855	Thực hiện dự án			29,935	16,855	2,257	2,257					
(1)							Bổ sung hạng mục công trình thiếu vốn để trả nợ khối lượng				626	626	0					
1							Trụ sở UBND xã Uar		2015	4,997	37	37	0	Công trình hoàn thành, thiếu vốn				
2							Nhà khách UBND huyện Krông Pa		2012	1,372	34	34	0	Công trình hoàn thành, thiếu vốn				
3							Trường Mẫu giáo xã Chư Răm (Điểm trường thôn mới)- Nhà hiệu bộ		2016	868	87	87	0	Công trình hoàn thành, thiếu vốn				
4							Nhà văn hóa thôn 1-Chư Đông		2016	522	108	108	0	Công trình hoàn thành, thiếu vốn				
5							Nhà văn hóa thôn 3-Chư Đông		2016	512	125	125	0	Công trình hoàn thành, thiếu vốn				
6							Trường Tiểu học số 3-Nhà hiệu bộ		2016	1,254	105	105	0	Công trình hoàn thành, thiếu vốn				
7							Trường Tiểu học số 2-Nhà hiệu bộ		2016	1,298	130	130	0	Công trình hoàn thành, thiếu vốn				



Kế hoạch theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân										Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh					Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện		Lý do điều chỉnh
Số TT	Tên dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tăng	Giảm				
			Số quyết định ngày, tháng, năm	TMĐT					Số quyết định ngày, tháng, năm	TMĐT							
(1)	Dự án chuyển tiếp			0	452	Dự án chuyển tiếp				0	452	0	0				
1	Trường Tiểu học Tô Na, xã Ia Rsum	2015-2016	859/QĐ-UBND, ngày 30/10/2014		452	Trường Tiểu học Tô Na, xã Ia Rsum		2015-2016	859/QĐ-UBND, ngày 30/10/2014		452	0	0		Không điều chỉnh		
(2)	Dự án khởi công mới			28,624	16,403	Dự án khởi công mới				29,935	15,777	1,631	2,257				
1	Trường Tiểu học xã Phú Cản	2016	719/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	4,617	4,206	Trường Tiểu học xã Phú Cản	Nhà học 04 phòng + Phòng bộ môn: Công trình cấp III, 02 tầng; DTXD 389m ² ; DT sân 722m ² ; Chiều cao công trình 11,05m; và các hạng mục phụ khác	2016	719/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015		4,340	134	0		Điều chỉnh kế hoạch vốn		
2	Đường Quang Trung (đoạn: Bạch Đằng – Lê Hồng Phong), thị trấn Phú Túc	2016	720/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	1,652	1,496	Đường Quang Trung (đoạn: Bạch Đằng – Lê Hồng Phong), thị trấn Phú Túc	Công trình thoát nước đoạn Bạch Đằng - Trần Hưng Đạo L=187,5m; đoạn Trần Hưng Đạo-Hai Bà Trưng L=204,94m; đoạn Hai Bà Trưng-Kpă Tít L 124,09m; đoạn Kpă Tít - cầu bán L=142,2m; đoạn Cầu bán - Lê Hồng Phong L=96,49m.	2016	720/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015		1,556	60	0		Điều chỉnh kế hoạch vốn		

Kế hoạch theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân						Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh						Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện		Lý do điều chỉnh	
Số TT	 Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tăng		Giảm
				Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT					Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT				
3	Đường Trần Hưng Đạo (đoạn: Hùng Vương – Nguyễn Văn Trỗi), thị trấn Phú Túc	Mặt đường rộng 7m; Vía hè bằng bê tông đá 4x6 M150; Bô vỉa đan rãnh L=187,22m; Hệ thống thoát nước dọc mương xây 144m, Hồ ga và hố thu nước 07 hố và 8 cửa thu nước.	2016	721/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	991	901	Đường Trần Hưng Đạo (đoạn: Hùng Vương – Nguyễn Văn Trỗi), thị trấn Phú Túc	Mặt đường rộng 7m; Vía hè bằng bê tông đá 4x6 M150; Bô vỉa đan rãnh L=187,22m; Hệ thống thoát nước dọc mương xây 144m, Hồ ga và hố thu nước 07 hố và 8 cửa thu nước.	2016	721/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	991	922	21	0	Điều chỉnh kế hoạch vốn
4	Tru sở UBND xã Ia Rsum	Nhà hội trường cấp III, 01 tầng, DTXD 200m ² ; Sân bê tông 273m ² ;	2016	722/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	1,500	1,412	Tru sở UBND xã Ia Rsum	Nhà hội trường cấp III, 01 tầng, DTXD 200m ² ; Sân bê tông 273m ² ;	2016	722/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	1,500	1,412	0	0	Không điều chỉnh
5	Đường Bạch Đằng (đoạn Km 0 + 00 – Km0 + 75), thị trấn Phú Túc	Tổng chiều dài tuyến đường 66,58m; Nền đường rộng 10,7m từ Km00+ 5,47- Km0+36,15; Nền đường rộng 8,4m từ Km00+ 36,15- Km0+72,05; Mặt đường rộng 6,4m và 7m; BTXM dày 20cm; Vía hè rộng 1,0m x2 bên.	2016	723/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	492	448	Đường Bạch Đằng (đoạn Km 0 + 00 – Km0 + 75), thị trấn Phú Túc	Tổng chiều dài tuyến đường 66,58m; Nền đường rộng 10,7m từ Km00+ 5,47- Km0+36,15; Nền đường rộng 8,4m từ Km00+ 36,15- Km0+72,05; Mặt đường rộng 6,4m và 7m; BTXM dày 20cm; Vía hè rộng 1,0m x2 bên.	2016	723/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	492	463	15	0	Điều chỉnh kế hoạch vốn

Số TT	Kế hoạch theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân						Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh						Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện		Lý do điều chỉnh
	Tên dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tăng	Giảm		
			Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT					Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT					
6	Đường Cù Chính Lan (đoạn: Hùng Vương - Quang Trung), thị trấn Phú Túc	Tổng chiều dài tuyến đường 217,37m; Nền đường rộng 6,8m; Mặt đường rộng 4,6m; BTXM dày 20cm; Vía hè rộng 1,1m x2 bên.	2016	724/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	1,540	1,280	Đường Cù Chính Lan (đoạn: Hùng Vương - Quang Trung), thị trấn Phú Túc	Tổng chiều dài tuyến đường 217,37m; Nền đường rộng 6,8m; Mặt đường rộng 4,6m; BTXM dày 20cm; Vía hè rộng 1,1m x2 bên.	2016	724/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	1,540	1,267	0	13	Điều chỉnh kế hoạch vốn
7	Nâng cấp nhà văn hóa huyện	Nâng cấp nhà văn hóa 447m2; Sân bê tông 2.427m2; công hàng rào thoáng 160,2m, hàng rào kín 87,5m; Nhà để xe 60m2; Mương thoát nước 35m; Sân nền 3.213m2.	2016	725/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	1,988	1,890	Nâng cấp nhà văn hóa huyện	Nâng cấp nhà văn hóa 447m2; Sân bê tông 2.427m2; công hàng rào thoáng 160,2m, hàng rào kín 87,5m; Nhà để xe 60m2; Mương thoát nước 35m; Sân nền 3.213m2.	2016	725/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015	1,988	1,980	90	0	Điều chỉnh kế hoạch vốn
8	Trụ sở huyện ủy Krông Pa.	Nhà 03 tầng, DTXD 612m2; DTsân 1.628m2; Chiều cao tầng 01: 4,2m; chiều cao tầng 2+3: 3,9m; Cao độ đỉnh mái 18m. Tháo dỡ nhà hiện trạng 01 tầng diện tích 402m2	2016	249/QĐ-UBND, ngày 21/3/2016; 195/QĐ-UBND, ngày 27/4/2016	11,000	3,244	Trụ sở huyện ủy Krông Pa.	Nhà 03 tầng, DTXD 612m2; DTsân 1.628m2; Chiều cao tầng 01: 4,2m; chiều cao tầng 2+3: 3,9m; Cao độ đỉnh mái 18m. Tháo dỡ nhà hiện trạng 01 tầng diện tích 402m2	2016	249/QĐ-UBND, ngày 21/3/2016; 195/QĐ-UBND, ngày 27/4/2016	11,000	1,000	0	2,244	Điều chỉnh kế hoạch vốn
9	Trường Mẫu giáo thị trấn Phú Túc - 04 phòng học, nhà hiệu bộ; nhà cấp III, 01 tầng, DTXD: 180,7m2; và các hạng mục phụ	Nhà học 04 phòng; Công trình cấp III, 01 tầng, DTXD 411,5m2; Nhà hiệu bộ; nhà cấp III, 01 tầng, DTXD: 180,7m2; và các hạng mục phụ	2016	435/QĐ-UBND, ngày 03/6/2016	3,964	646	Trường Mẫu giáo thị trấn Phú Túc - 04 phòng học, nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ khác	Nhà học 04 phòng; Công trình cấp III, 01 tầng, DTXD 411,5m2; Nhà hiệu bộ; nhà cấp III, 01 tầng, DTXD: 180,7m2; và các hạng mục phụ	2016	435/QĐ-UBND, ngày 03/6/2016	3,964	646	0	0	Không điều chỉnh

Kế hoạch theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân						Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh						Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện		Lý do điều chỉnh
Số TT	Tên dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tăng	Giảm	
10	Dự án đầu tư khoa học công nghệ				880	880	Dự án đầu tư khoa học công nghệ			880	880	0	0	Không điều chỉnh
11					0	0	Vốn tồn chưa phân bổ (chuyên kết dư)			1,311	1,311	1,311	0	
II	NĂM 2017			23,173	17,600	NĂM 2017				22,954	17,600	359	359	
II.1	Chuẩn bị đầu tư	2017		745	745	Chuẩn bị đầu tư	Lập dự án chuẩn bị đầu tư 2018	2017		482	482	0	263	Điều chỉnh kế hoạch vốn
II.2	Thực hiện dự án			22,428	16,855	Thực hiện dự án				22,472	17,118	359	96	
(I)	Dự án khởi công mới			22,428	16,855					22,472	17,118	359	96	
1	Nhà làm việc công an xã đội và các hạng mục phụ thị trấn Phú Túc	2017	1032/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016	2,680	2,410	Nhà làm việc công an xã đội và các hạng mục phụ thị trấn Phú Túc	Nhà làm việc: công trình cấp III, 02 tầng, DTXD 198m ² , DTS: 376m ² cao độ nền 0,45m, cao độ đỉnh mái 10,2m; Tường rào kín: L=189,5m; Sân bê tông, bồn hoa: Diện tích 245m ²	2017	1032/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016	2,680	2,382	0	28	Điều chỉnh kế hoạch vốn
2	Nhà làm việc các đoàn thể xã Phú Cần	2017	1033/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016	1,588	1,430	Nhà làm việc các đoàn thể xã Phú Cần	Nhà cấp IV, 01 tầng, DTXD: 210 m ² , sân bê tông DT 377,5 m ² .	2017	1033/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016	1,588	1,443	13	0	Điều chỉnh kế hoạch vốn

Số TT	Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh						Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện		Lý do điều chỉnh	
	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Thời gian KC-HT	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tăng		Giảm
				Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT					
3	Trụ sở UBND xã Uar - Hội trường và các hạng mục phụ	Nhà hội trường: Cấp III, 01 tầng, DTXD: 194m2; Sân bê tông DT 500 m2; Thiết bị hội trường.	2017	1034/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016	1,330	1,190	1034/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016; 823/QĐ-UBND, ngày 31/10/2017	184	0	Điều chỉnh tổng mức đầu tư
4	Trường Tiểu học Phú Túc I	- Nhà học 10 phòng: Cấp III, 02 tầng, DTXD 445 m2, DTS 865 m2; Cải tạo nhà học hiện trạng và các hạng mục phụ	2017	1035/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016	6,000	5,400	1035/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016; 848/QĐ-UBND, ngày 08/11/2017	0	68	Điều chỉnh kế hoạch vốn
5	Trường Tiểu học xã Chư Đrăng (điểm trường buôn Chai)	- Nhà học 8 phòng (6 phòng học lý thuyết + 2 phòng học bộ môn); Nhà cấp III, 02 tầng, DTXD 340 m2, DTS 680 m2; Sân bê tông DT 1.195 m2.	2017	1036/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016	4,615	4,150	1036/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016	53	0	Điều chỉnh kế hoạch vốn

Kế hoạch theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân							Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh							Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện		Lý do điều chỉnh
Số TT	 Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tăng	Giảm		
				Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT					Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT					
	Hệ thống thoát nước đường Quang Trung (nối tiếp đoạn đã đầu tư năm 2016 đến đường Hùng Vương)	Hoàn thiện mặt đường bê tông nhựa nóng loại C19 dày 7cm Bm=10,5m (kể cả đan rãnh), hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đáy đan kích thước 50xH, bó vỉa + đan rãnh hoàn chỉnh.	2017-2018	1031/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016	6,215	2,275	Hệ thống thoát nước đường Quang Trung (nối tiếp đoạn đã đầu tư năm 2016 đến đường Hùng Vương)	Hoàn thiện mặt đường bê tông nhựa nóng loại C19 dày 7cm Bm=10,5m (kể cả đan rãnh), hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đáy đan kích thước 50xH, bó vỉa + đan rãnh hoàn chỉnh.	2017-2018	1031/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016	6,215	2,384	109	0	Điều chỉnh kế hoạch vốn	
III	NĂM 2018				19,700	14,700	NĂM 2018				33,450	14,700	2,551	2,551		
III.1	Chuẩn bị đầu tư	Lập dự án chuẩn bị đầu tư 2019	2018		745	745	Chuẩn bị đầu tư	Lập dự án chuẩn bị đầu tư 2019			745	745	0	0	Không điều chỉnh	
III.2	Thực hiện dự án				18,955	13,955	Thực hiện dự án				32,705	13,955	2,551	2,551		
(1)	Dự án chuyển tiếp				6,215	3,315					23,665	5,337	2,022	0		
1	Hệ thống thoát nước đường Quang Trung (nối tiếp đoạn đã đầu tư năm 2016 đến đường Hùng Vương)	Hoàn thiện mặt đường bê tông nhựa nóng loại C19 dày 7cm Bm=10,5m (kể cả đan rãnh), hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đáy đan kích thước 50xH, bó vỉa + đan rãnh hoàn chỉnh.	2017-2018	1031/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016	6,215	3,315	Hệ thống thoát nước đường Quang Trung (nối tiếp đoạn đã đầu tư năm 2016 đến đường Hùng Vương)	Hoàn thiện mặt đường bê tông nhựa nóng loại C19 dày 7cm Bm=10,5m (kể cả đan rãnh), hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đáy đan kích thước 50xH, bó vỉa + đan rãnh hoàn chỉnh.	2017-2018	1031/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016; 950/QĐ-UBND, ngày 28/11/2017	6,215	3,445	130		Điều chỉnh kế hoạch vốn	

Số TT	Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh					Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện			Lý do điều chỉnh
	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Số quyết định ngày, tháng, năm	TMĐT	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	
2	Nhà làm việc UBND huyện Krông Pa	Nhà làm việc và các hạng mục phụ	2019	974/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	17,450	1,892		1,892	Điều chỉnh theo NQ số 40/NQ-HĐND ngày 22/12/2017 của HĐND huyện Krông Pa
(2)	Dự án khởi công mới			12,740	10,640			8,617	2,551
1	Trường Mẫu giáo xã Chư Gu	Phòng học 04 phòng, DTXD: 320m ² ; phòng chức năng: 02 phòng, DTXD 160m ² , Nhà hiệu bộ DTXD 210m ² và sân bê tông.	2018	5,200	4,680			5,123	Điều chỉnh kế hoạch vốn
2	Trụ sở Trạm công an Nam sông Pa xã Ia Dréh	Nhà làm việc cấp III, 01 tầng, DTXD 245 m ² ; Sân bê tông DT 500 m ²	2018	1,400	1,260			1,327	Điều chỉnh kế hoạch vốn
3	Nhà công an xã, xã đội xã Chư Reăm	Nhà làm việc; các hạng mục phụ khác	2018	1,340	1,200			1,149	Điều chỉnh kế hoạch vốn
4	Trụ sở UBND xã Ia Dréh - Hội trường và các hạng mục phụ	Nhà hội trường và các hạng mục phụ khác	2018	1,100	1,000			1,019	Điều chỉnh kế hoạch vốn

Kế hoạch theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân						Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh						Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện		Lý do điều chỉnh		
Số TT	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tăng		Giảm	
				Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT					Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT					
5	Via hè đường Trần Hưng Đạo (đoạn trước UBND huyện)	xây dựng mới vỉa hè	2018-2019	3.700	2.500						0	0			2.500	Điều chỉnh theo NQ số 40/NQ-HĐND ngày 22/12/2017 của HĐND huyện Krông Pa
IV	NĂM 2019			15,325	14,700	NĂM 2019					15,445	14,700	6,770	6,770		
IV.1	Chuẩn bị đầu tư	Lập dự án chuẩn bị đầu tư 2020		745	745	Chuẩn bị đầu tư	Lập dự án chuẩn bị đầu tư 2020		2019		505	505			240	
IV.2	Thực hiện dự án			14,580	13,955	Thực hiện dự án					14,940	14,195	6,770	6,530		
*	Dự án chuyển tiếp				830	Dự án chuyển tiếp						0	0	830		Điều chỉnh theo NQ số 43/NQ-HĐND ngày 26/7/2018 và NQ số 53/NQ-HĐND ngày 24/12/2018 của HĐND huyện Krông Pa
1	Via hè đường Trần Hưng Đạo (đoạn trước UBND huyện)	xây dựng mới vỉa hè	2018-2019		830							0		830		
*	Dự án khởi công mới			14,580	13,125	Dự án khởi công mới					14,940	14,195	6,770	5,700		
1	Nhà công an xã, xã đội xã Phú Cần	Nhà làm việc, các hạng mục phụ khác	2019	1,340	1,200	Nhà công an xã, xã đội xã Phú Cần	- Nhà làm việc công an xã, xã đội: Công trình cấp IV, 01 tầng, DTXD: 225m ² , cao độ đỉnh mái: +6,7m, thiết bị văn phòng; - Sân bê tông: DTXD: 259m ² .		2019	565/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	1,340	1,266	66			Điều chỉnh kế hoạch vốn
2	Kho lưu trữ huyện Krông Pa	theo tiêu chuẩn của Bộ Nội vụ	2019	6,900	6,225	Kho lưu trữ huyện Krông Pa, Hạng mục: Kho lưu trữ và các hạng mục khác	Công trình cấp III, nhà lưu trữ loại 4, 01 tầng, kết cấu khung BTCT đổ toàn khối, kết cấu dầm sàn chịu lực. Diện tích xây dựng: 638 m ² , cao độ trần +4,2m, cao độ đỉnh mái: 6,565m; Sân bê tông: DTXD 465,9m ² .		2019	568/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	6,900	6,657	432	0		Điều chỉnh kế hoạch vốn

Kế hoạch theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân														Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh						Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện		Lý do điều chỉnh
Số TT	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tăng	Giảm								
				Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT					Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT											
3	Nhà công an xã, xã đội xã Chư Drăng	Nhà làm việc; các hạng mục phụ khác	2019		1,340	1,200							0	1,200		Điều chỉnh theo NQ số 43/NQ-HĐND ngày 02/26/2018 và NQ số 53/NQ-HĐND ngày 24/12/2018 của HĐND huyện Krông Pa						
4	Trường Tiểu học Krông Năng	Nhà học 08 phòng (4 phòng học + 4 phòng chức năng); Nhà cấp III, 02 tầng, DTXD 384,2 m2, DTS 755 m2; Sân bê tông DT 1.068 m2.	2019		5,000	4,500							0	4,500								
5							Nhà công an xã, xã đội và nhà làm việc các đoàn thể xã Chư Gu	Công trình dân dụng cấp III, 02 tầng, DTXD: 196m2, diện tích sàn 392m2, cao độ nền nhà 0,55m so với mặt bê tông, cao độ đỉnh mái cao +10,85m	2019	566/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	2,200	2,031	2,031	0								
6							Trường Tiểu học xã Chư Gu, huyện Krông Pa; Hạng mục: Nhà học 06 phòng, 03 phòng chức năng, thư viện và các hạng mục phụ	Công trình dân dụng cấp III, 02 tầng, DTXD: 492m2, diện tích sàn 893m2, cao độ đỉnh mái cao +10,75m; Thiết bị trường học và kim thu sét Ingetco R=71m	2019	567/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	4,500	4,241	4,241	0		Điều chỉnh bổ sung vốn để lập dự án chuẩn bị đầu tư năm 2021						
V	NĂM 2020				19,400	14,600	NĂM 2020					15,350	14,600	12,000	12,000							
V.I	Chuẩn bị đầu tư				0	0	Chuẩn bị đầu tư	Lập dự án chuẩn bị đầu tư năm 2021	2020		750	750	750									
V.II	Thực hiện dự án				19,400	14,600	Thực hiện dự án					14,600	13,850	11,250	12,000							
*	Dự án khởi công mới				19,400	14,600	Dự án khởi công mới					14,600	13,850	11,250	12,000							

Kế hoạch theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân							Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh							Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện		Lý do điều chỉnh
Số TT	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tăng	Giảm		
				Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT					Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT					
1	Trường Mẫu giáo xã Chư Ngọc	Nhà học 02 phòng, nhà hiệu bộ sân bê tông và các hạng mục phụ khác	2020		2,700	2,400								2,400		
2	Trạm y tế xã Chư Gu	Nhà hành chính 07 phòng chức năng; Nhà cấp III, 01 tầng, DTXD 215 m2, và các hạng mục phụ	2020		3,000	2,700	Trạm y tế xã Chư Gu	Nhà hành chính 07 phòng chức năng; Nhà cấp III, 01 tầng, DTXD 215 m2, và các hạng mục phụ	2020		2,750	2,600			100	Điều chỉnh Tổng mức đầu tư
3	Nhà thi đấu đa năng huyện Krông Pa (hoặc Nhà Văn hóa huyện)	Nhà làm việc và các hạng mục phụ khác	2020		6,700	6,000								6,000		
4	Đường Lê Hồng Phong (đoạn nối tiếp dự án Đường nội thị thị trấn Phú Túc (từ Lê Hữu Trác đến Nguyễn Bình))	Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước	2020		7,000	3,500								3,500		
5							Trường Tiểu học xã Chư Ngọc	Nhà cấp III, 02 tầng, 08 phòng; Nhà thi đấu đa năng; trang thiết bị, hệ thống điện sét thiết kế hoàn chỉnh và các hạng mục phụ khác	2020		6,850	6,500		6,500		- Trường Mẫu giáo xã Chư Ngọc đã được đăng ký vào nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã trình UBND tỉnh Phê duyệt; - Đề đảm bảo trong giai đoạn 2016-2020 bố trí cho giáo dục đảm bảo không nhỏ hơn 30% kế hoạch vốn của giải đoạn, cho nên phải bố trí cho công trình giáo dục khác là Trường Tiểu học xã Chư Ngọc vì cơ sở vật chất của trường không đáp ứng nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh nơi đây



Số TT	Kế hoạch theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân				Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh					Tăng giảm so với NQ 27/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của HĐND huyện		Lý do điều chỉnh
	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Tên dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tăng	Giảm	
				Số quyết định ngày, tháng, năm	TMDT							
6												Đường Lê Hồng Phong (đoạn nối tiếp dự án Đường nội thị thị trấn Phú Túc từ Lê Hữu Trác đến Nguyễn Bình)) và Nhà thi đấu đa năng huyện Krông Pa (hoặc Nhà Văn hóa huyện) là chưa cần thiết vì hiện tại cơ sở vật chất của trung tâm văn hóa và hệ thống đường giao thông đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương. Để đảm bảo phát triển đô thị thị trấn Phú Túc tương xứng với đô thị loại V thì việc chỉnh trang đô thị đầu tư xây dựng vỉa hè các trục đường chính là hết sức cần thiết.